

BÀI KHẢO SÁT ĐẦU VÀO LỚP 2

Năm học: 2026 – 2027

Thời gian: 60 phút

Họ và tên:

Ngày sinh:

(Học sinh làm bài trực tiếp lên bài khảo sát)

Số báo danh:

Điểm	Giám thị (Kí, ghi rõ họ tên)	Giám khảo (Kí, ghi rõ họ tên)



Để gia nhập ngôi nhà chung FPT Schools, bạn hãy hoàn thành các thử thách dưới đây nhé!



Thử thách 1: TƯ DUY KHOA HỌC

Câu 1. Trong các số sau, số nào là số tròn chục? (0,25 điểm)

A. 75

B. 13

C. 50

Câu 2. Số gồm gồm 7 chục và 4 đơn vị là? (0,25 điểm)

A. 47

B. 74

C. 704

Câu 3. Số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số là? (0,25 điểm)

A. 10

B. 11

C. 9

Câu 4. Tính: $3 + 6 - 5 = \dots\dots\dots ?$ (0,25 điểm)

A. 9

B. 4

C. 1

Câu 5. Mai có 18 quả bóng bay, Mai cho Tuấn 8 quả và cho Linh 5 quả. Hỏi Mai còn lại mấy quả bóng bay? (0,5 điểm)

A. 5 quả bóng bay

B. 10 quả bóng bay

C. 13 quả bóng bay

Câu 6. Điền số thích hợp vào chỗ trống: (0,5 điểm)

$$\dots\dots\dots + 2 + 5 = 9$$

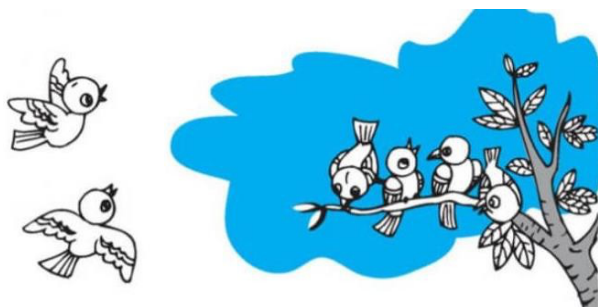
Câu 7. Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ trống: (0,5 điểm)

$$3 + 5 \dots\dots\dots 9 - 1$$

Câu 8. Cho các số sau: 12, 43, 29, 15 hãy sắp xếp theo thứ tự tăng dần. (0,5 điểm)

.....

Câu 9. Quan sát tranh rồi viết phép tính thích hợp: (0,5 điểm)



Phép tính:

Câu 10. Cho dãy số: 10; 12; 14;.....;.....; 20. (0,5 điểm)

Hai số cần điền vào chỗ chấm lần lượt là:



Thử thách 2: TƯ DUY NGÔN NGỮ

A. TIẾNG VIỆT

I. Đọc thầm đoạn văn sau

ĐỌC SÁCH

Bố Hùng mua cho bạn khá nhiều sách. Khi Hùng chưa biết chữ, bố đọc cho bạn nghe. Nay đã biết chữ rồi, Hùng tự đọc. Hùng đọc những cuốn sách mỏng, có tranh. Tranh vẽ con thỏ, con cua, con hổ.

Nhờ đọc sách, Hùng biết được nhiều điều mới lạ và bổ ích.

II. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu

Câu 1. Bố Hùng mua cho bạn cái gì? (0,25 điểm)

- A. truyện B. sách C. đồ chơi

Câu 2. Nhờ đọc sách, Hùng đã biết được điều gì? (0,25 điểm)

- A. điều mới lạ
B. điều bổ ích
C. cả A và B

Câu 3. Sắp xếp các từ sau thành câu rồi viết lại cho đúng. (1 điểm)

a. chữ / luyện viết / Em / chăm chỉ

.....

b. Kiên / đôi / là / Nam / và / thân / bạn

.....

Câu 4. Điền *r, d* hay *gi*? (0,5 điểm)

..... a đình

..... ăng bài

con ao

con ắn

Câu 5. Dựa vào tranh sau viết 1 - 2 câu phù hợp với nội dung trong tranh. (1 điểm)



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

B. TIẾNG ANH

I. Look and read. Put a tick (✓) or cross (✗) in the correct box. There are two examples (0.75 points).



0. It is a cat.

☒


00. They are pencils.

☒


1. This is a bear.

☐


2. This is a robot.

☐


3. It is a hand.

☐

II. Look and read. Write Yes or No. There is one example. (0.75 points).



0 Annie has got an **apple**.

Yes



1 A **boy** has got a **ball**.



2. A **cat** is in the **car**.



3. The **elephant** has got an **egg**.

III. Reorder the letters. There is one example. (0.75 points)

0. geg  -> egg



rihac



onse



stiegr

1. _____

2. _____

3. _____

IV. Reorder the words. Circle the correct answers. There is one example. (0.75 points)

0. I / years / seven / am/ old.

☒ A. I am seven years old.

B. I seven old years am.

1. is / He / hungry.

A. hungry is He.

B. He is hungry.

2. they / are. / Yes,

A. Yes, they are.

B. Yes, are. they

3. are / hippos. / They / gray

A. They are gray hippos.

B. are They hippos gray.



Chúc mừng bạn đã hoàn thành các thử thách. Mong rằng chúng mình sẽ sớm gặp lại nhau tại ngôi nhà chung FPT Schools nhé!